TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **393**/2017/QĐST-HNGĐ	*Gò Công Tây, ngày 19 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 351/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: **NGUYỄN VĂN N** – sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp S, xã A, huyện T, tỉnh An Giang.

Tạm trú: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

* Bị đơn: **VÕ THỊ HỒNG P** – sinh năm 1992;

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 351/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh *Nguyễn Văn N* và chị *Võ Thị Hồng P*.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh *Nguyễn Văn N* và chị *Võ Thị Hồng P*.

- Về con chung: Chị Võ Thị Hồng P giao cho anh Nguyễn Văn N nuôi cháu Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 04/4/2012. Chị P không phải cấp dưỡng nuôi con và chị được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

Việc giao nhận con được thực hiện ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn N thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 39016 ngày 08/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G nên anh N được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Chi Cục THA DS huyện G;
- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- UBND xã B;
- Lưu án văn, hồ sơ.

Nguyễn Cao Tuấn